

Ngành Xây dựng – Cập nhật 6T 2026

Nhu cầu tăng mạnh, nhưng mức độ tín nhiệm ngày càng phân hóa

Ngành xây dựng Việt Nam bước vào giai đoạn tăng trưởng mạnh về nhu cầu, nhờ giải ngân đầu tư công tăng tốc, hoạt động xây dựng bất động sản nhà ở hồi phục, và môi trường pháp lý thuận lợi hơn đối với ngành. Tuy nhiên, chi phí nhân công, vật liệu và chi phí vốn tăng sẽ hạn chế khả năng cải thiện biên lợi nhuận và làm gia tăng mức độ phân hóa tín nhiệm giữa các doanh nghiệp xây dựng. Các nhà thầu lớn có dư địa hấp thụ áp lực chi phí lớn hơn và khả năng chuyển hóa giá trị hợp đồng chưa thực hiện (backlog) thành doanh thu và dòng tiền cao hơn, nhờ năng lực triển khai, khả năng lựa chọn dự án và vị thế đàm phán tốt hơn. Ngược lại, các nhà thầu nhỏ hơn và sử dụng nhiều nợ vay đối mặt với biên lợi nhuận thu hẹp, mức độ linh hoạt tài chính hạn chế và áp lực thanh toán nợ gia tăng.

● Cải thiện ● Ổn định ● Suy giảm

LIÊN HỆ

Nguyễn Thị Kiều Hạnh
Trưởng nhóm phân tích
hanh.nguyen@visrating.com

Dương Đức Hiếu, CFA
Giám đốc cấp cao – Ban Doanh nghiệp phi tài chính Khối Xếp hạng Tín nhiệm & Nghiên cứu
hieu.duong@visrating.com

Tiêu điểm	Xu hướng	Những điểm nổi bật
 Chính sách	●	Các cải cách hỗ trợ nhu cầu xây dựng và tiến độ triển khai dự án - Luật Xây dựng năm 2025 được đánh giá có tác động tích cực đến hoạt động xây dựng, do việc tinh gọn quy trình phê duyệt, tăng cường giám sát, miễn giấy phép xây dựng và áp dụng các cơ chế đặc thù cho dự án đầu tư công được kỳ vọng sẽ giảm chậm trễ về thủ tục hành chính và hỗ trợ tiến độ triển khai dự án sau khi luật có hiệu lực từ ngày 1/7/2026. - Việc Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh đầu tư hạ tầng— đặc biệt đối với các dự án giao thông trọng điểm—nhà ở xã hội và nhà ở cho thuê, cùng với các biện pháp tháo gỡ vướng mắc trong giải phóng mặt bằng, ổn định nguồn cung và chi phí vật liệu xây dựng cơ bản, đã hỗ trợ tăng trưởng của hoạt động xây dựng.
 Môi trường kinh doanh	●	Hoạt động xây dựng tăng trưởng mạnh hơn, nhưng áp lực chi phí hiện hữu - Hoạt động xây dựng tăng trưởng mạnh trong 6T2026, khi tăng trưởng GDP thực của ngành xây dựng tăng từ 8,5% trong Q1/2026 lên 10,2% trong Q2/2026, cho thấy việc triển khai các dự án xây dựng được đẩy nhanh. - Sự phục hồi của nhu cầu xây dựng diễn ra trên diện rộng, dẫn dắt bởi 357 nghìn tỷ đồng vốn đầu tư công được giải ngân trong 6T 2026 (+12% so với cùng kỳ (svck); 35,5% kế hoạch), trong khi hoạt động mở bán dự án nhà ở cũng cải thiện, với nguồn cung căn hộ tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh tăng lần lượt 55% svck và 78% svck. - Áp lực chi phí vẫn là yếu tố hạn chế chính, do chi phí nhân công và giá vật liệu xây dựng gia tăng—giá thép xây dựng tăng 8%-10% svck và giá xi măng tăng 3%-4% svck—hạn chế khả năng cải thiện biên lợi nhuận trong bối cảnh nhu cầu cao.
 Tiếp cận nguồn vốn	●	Nguồn vốn sẵn có, nhưng khả năng tiếp cận vẫn có tính chọn lọc - Tín dụng ngân hàng đối với ngành xây dựng đến cuối T6/2026 tăng 6,36% so với cuối năm 2025, thấp hơn mức tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống là 8,37%. Tín dụng cho ngành xây dựng chiếm 7,4% dư nợ tín dụng toàn nền kinh tế, gần như không thay đổi so với cuối năm 2025, cho thấy các ngân hàng tiếp tục cấp tín dụng cho nhà thầu nhưng theo hướng chọn lọc. - Hoạt động phát hành trái phiếu của ngành tương đối hạn chế trong 6T2026, khi chỉ có các tổ chức phát hành cũ như Coteccons (CTD) và Fecon (FCN, BBB-, ổn định) phát hành tổng cộng 1.525 tỷ đồng, chủ yếu để bổ sung vốn lưu động và tái cơ cấu nợ, thay vì mở rộng đầu tư.
 Sức khỏe tài chính	●	Các nhà thầu lớn có vị thế tốt hơn so với các nhà thầu nhỏ - Đà tăng trưởng doanh thu duy trì tích cực (+12,3% svck trong 6T2026) nhưng không đồng đều khi chủ yếu đến từ các nhà thầu quy mô lớn và vừa, trong khi doanh thu của nhiều nhà thầu nhỏ suy giảm. - Áp lực lên biên lợi nhuận đang gia tăng khi chi phí đầu vào cao hơn dẫn được phản ánh vào quá trình triển khai dự án. Dù 16/30 công ty xây dựng niêm yết ghi nhận biên lợi nhuận gộp giảm trong Q2/2026, một số nhà thầu lớn cho thấy khả năng chống chịu tốt hơn nhờ khả năng lựa chọn dự án, năng lực triển khai, vị thế đàm phán và lợi thế mua nguyên vật liệu khối lượng lớn. - Áp lực nợ vay đang gia tăng đối với các nhà thầu quy mô vừa đến lớn có backlog cao. Mặc dù dư nợ vay toàn ngành chỉ tăng 5% svck, chi phí vay cao hơn khiến chi phí lãi vay tăng 25% svck, làm hệ số bao phủ lãi vay (EBIT/Lãi vay) giảm xuống gần 1,9 vào cuối Q2/2026, so với 2,7 lần vào cuối năm 2025. - Khả năng trả nợ ngày càng phân hóa rõ nét. Sự phục hồi dòng tiền chủ yếu tập trung ở các nhà thầu lớn, với dòng tiền hoạt động (CFO) trong 12 tháng gần nhất tại cuối Q2/2026 tăng khoảng 50% so với quý trước. Trong khi đó, CFO duy trì âm tại nhiều nhà thầu quy mô vừa và nhỏ, gây áp lực lên thanh khoản và làm gia tăng mức độ phân hóa tín nhiệm trong ngành.

Nguồn: VIS Rating

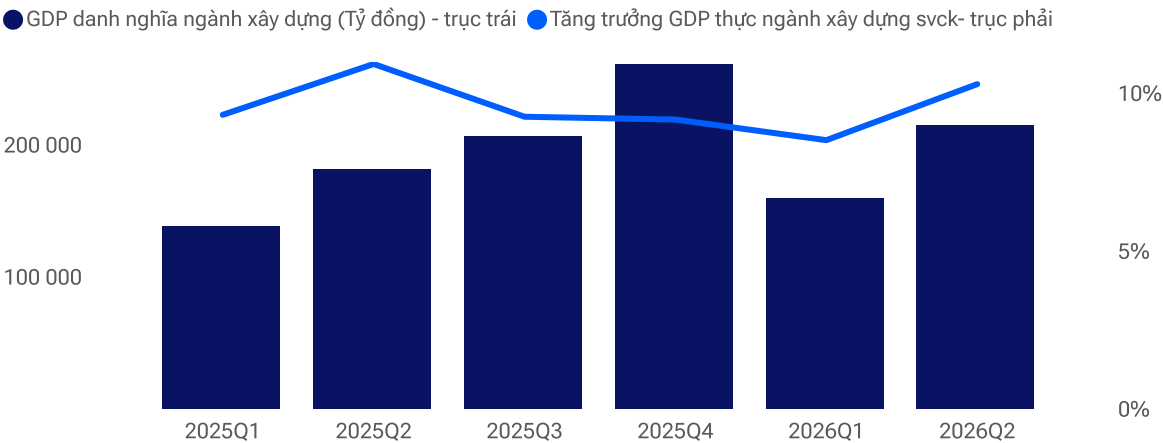
Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm



<https://visrating.com>

Hoạt động xây dựng tăng trưởng mạnh hơn, nhưng áp lực chi phí hiện hữu

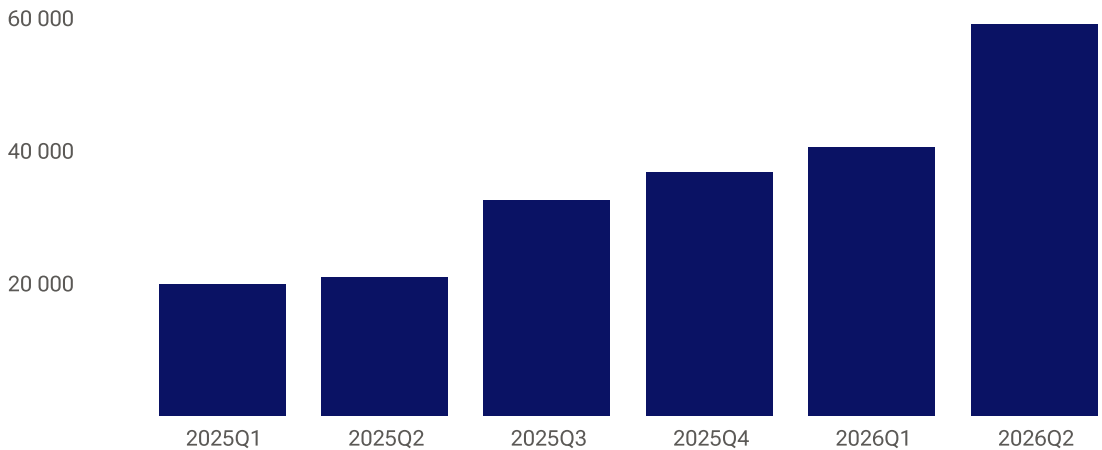
Hình 1: Hoạt động xây dựng tăng tốc trong Q2/2026, với tăng trưởng GDP thực của ngành tăng lên 10,2% từ mức 8,5% trong quý trước



Nguồn: Cơ quan thống kê quốc gia (NSO), VIS Rating

Hình 3: Nguồn cung bất động sản thương mại đủ điều kiện mở bán gia tăng trong giai đoạn 2025-2026

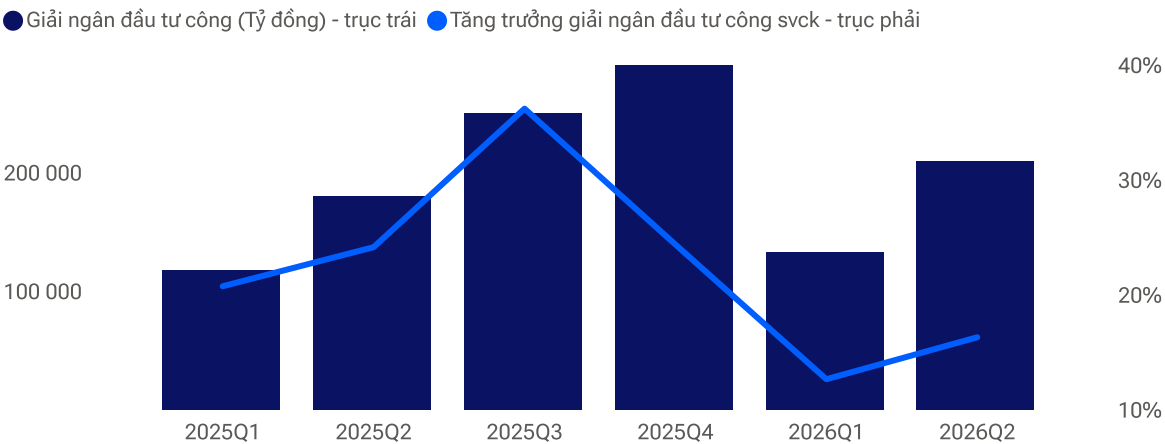
Số lượng căn hộ thương mại đủ điều kiện mở bán



Nguồn: Bộ Xây dựng, VIS Rating

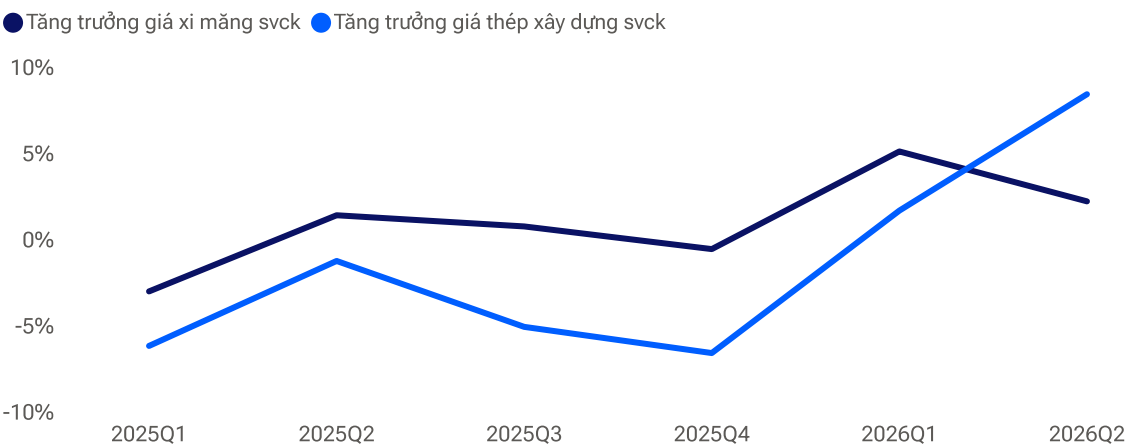
Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

Hình 2: Đầu tư công mạnh mẽ vào cơ sở hạ tầng tiếp tục hỗ trợ hoạt động xây dựng



Nguồn: NSO, VIS Rating

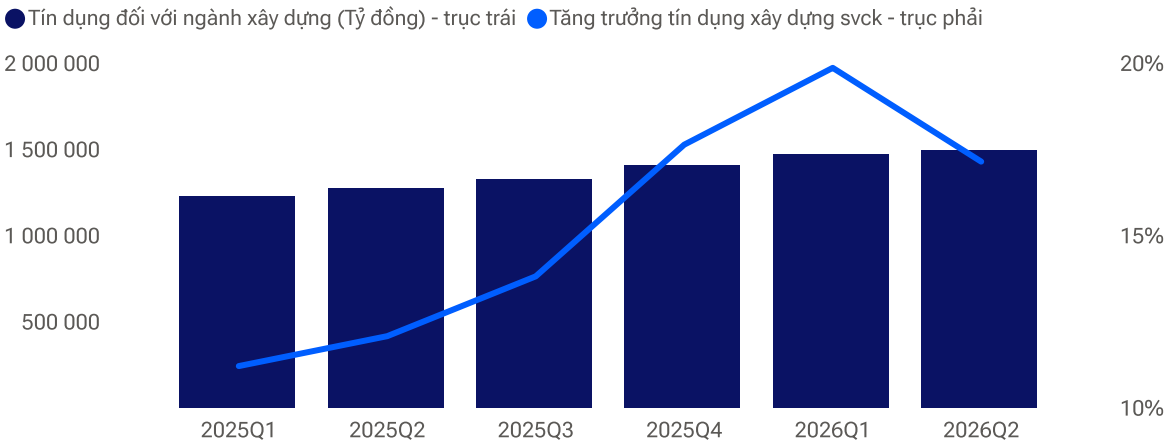
Hình 4: Chi phí đầu vào tăng kim hãm đà cải thiện của biên lợi nhuận dù nhu cầu mạnh



Nguồn: WiData, VIS Rating

Tiếp cận vốn vẫn phân hóa giữa các doanh nghiệp

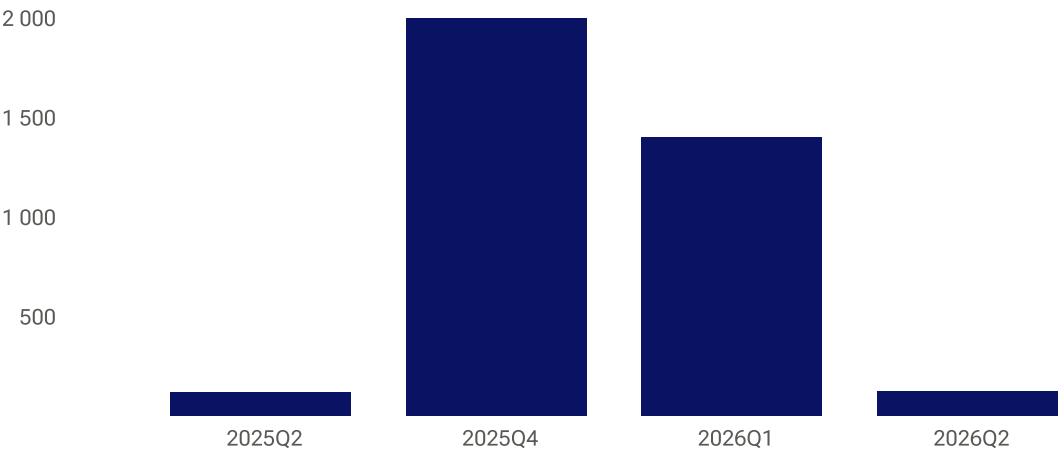
Hình 5: Tăng trưởng tín dụng xây dựng chậm lại trong Q2/2026 sau khi tăng mạnh trong Q1/2026



Nguồn: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (SBV), VIS Rating

Hình 7: Khả năng huy động vốn qua trái phiếu vẫn tập trung ở một số nhà thầu lớn trong H1 2026

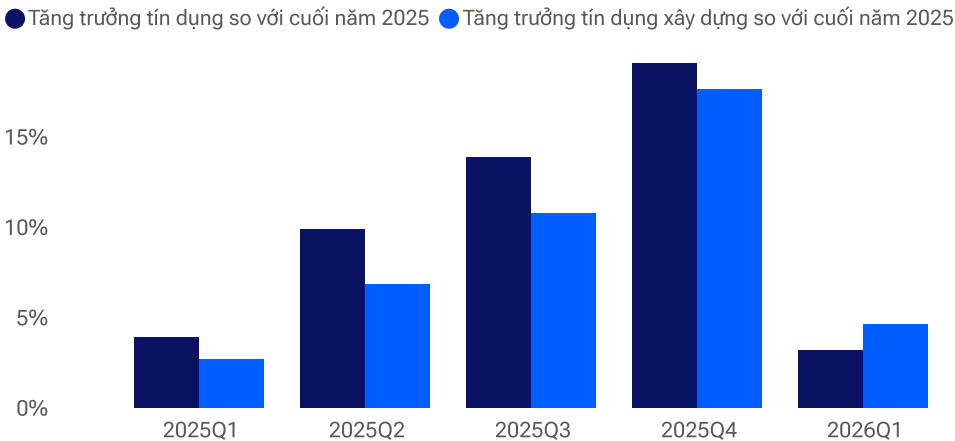
Giá trị phát hành mới trái phiếu ngành xây dựng hàng quý (Tỷ đồng)



Nguồn: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC), VIS Rating

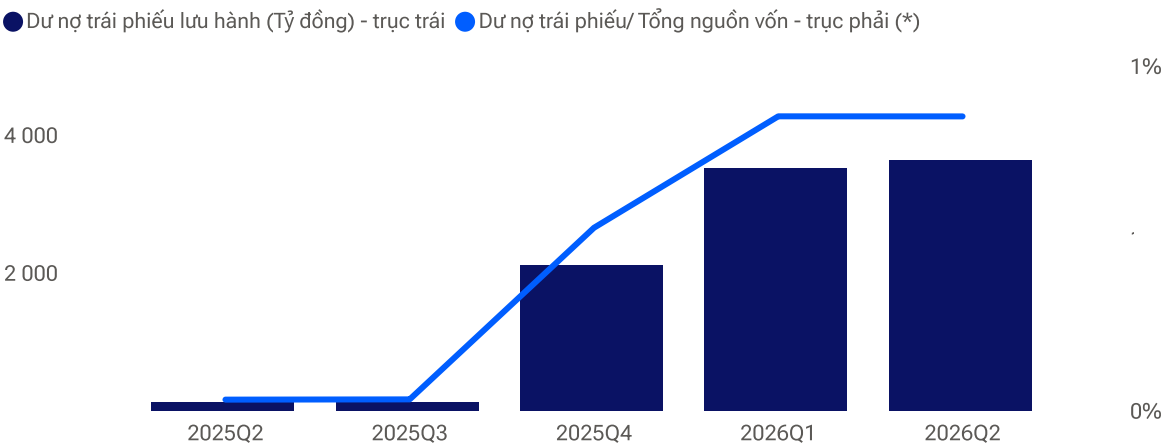
Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

Hình 6: Tăng trưởng tín dụng xây dựng thấp hơn toàn hệ thống, phản ánh cấp tín dụng chọn lọc của các ngân hàng



Nguồn: SBV, VIS Rating

Hình 8: Dư nợ trái phiếu tăng nhưng vẫn đóng vai trò hạn chế trong cơ cấu nguồn vốn ngành xây dựng

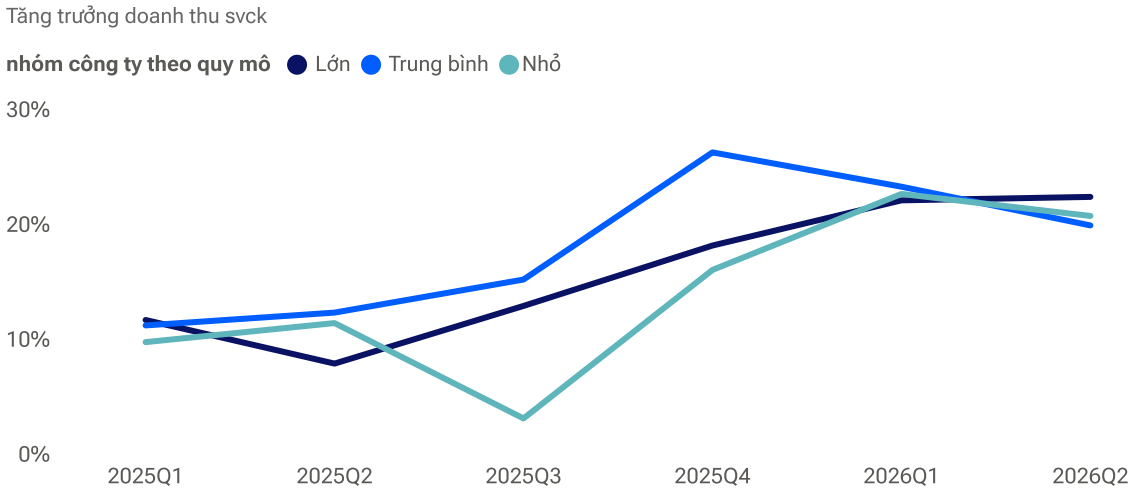


Ghi chú: (*) Dữ liệu của các công ty xây dựng niêm yết do dư nợ trái phiếu lưu hành tập trung ở nhóm công ty niêm yết

Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

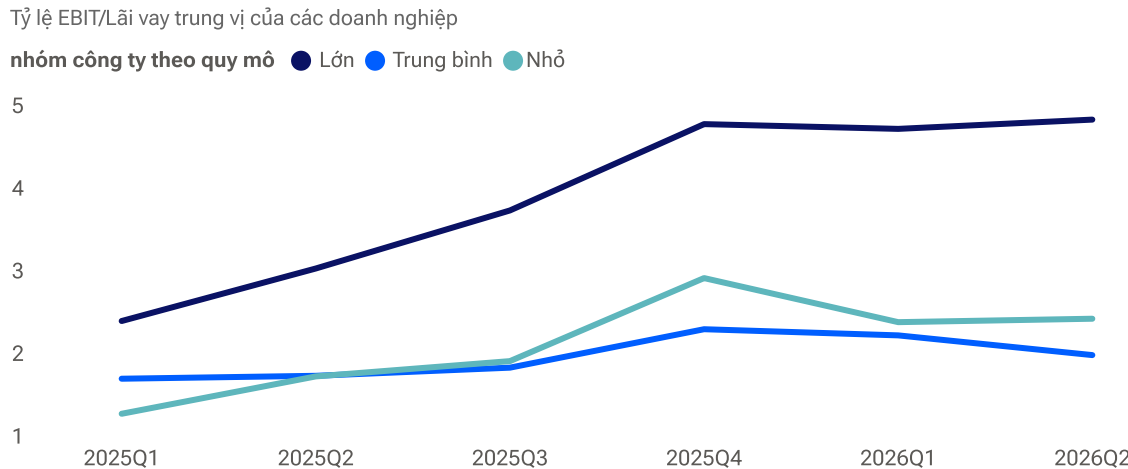
Các doanh nghiệp xây dựng lớn duy trì hồ sơ tín nhiệm tốt hơn so với các nhà thầu nhỏ

Hình 9: Động lực tăng trưởng doanh thu tập trung ở các nhà thầu quy mô lớn và trung bình



Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Hình 11: Khả năng bao phủ lãi vay duy trì ở nhóm nhà thầu lớn nhưng suy yếu ở các nhà thầu nhỏ

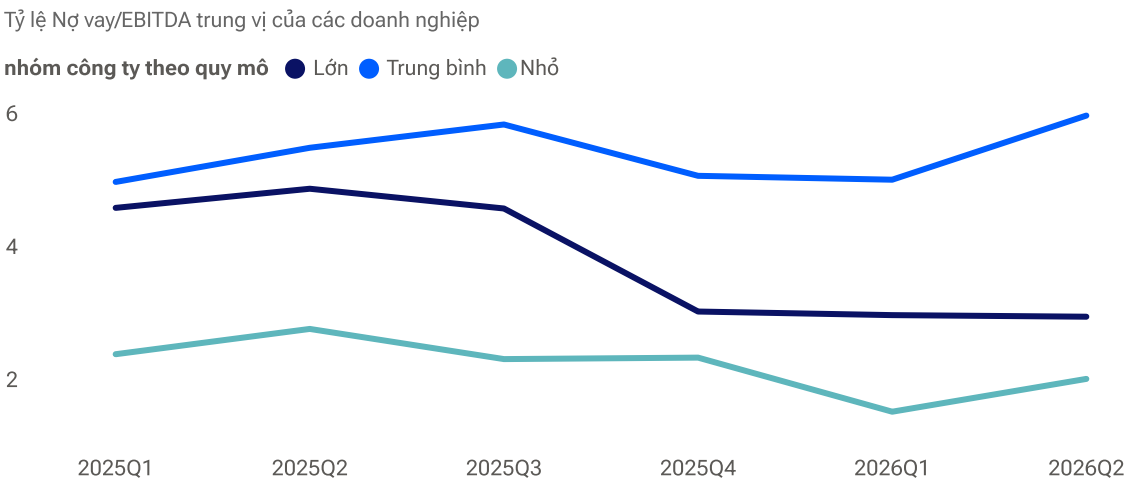


Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Ghi chú: Quy mô doanh nghiệp dựa trên doanh thu bình quân 3 năm gần nhất: Lớn (>5 nghìn tỷ đồng), Trung bình (1-5 nghìn tỷ đồng) và Nhỏ (< 1 nghìn tỷ đồng). Các chỉ tiêu tài chính được tính trên cơ sở 12 tháng gần nhất nếu không có ghi chú khác

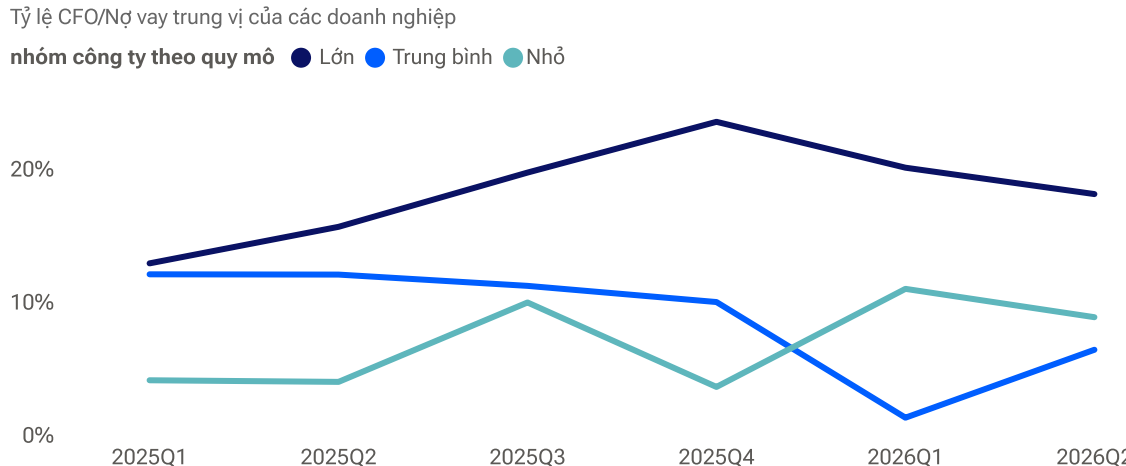
Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

Hình 10: Lượng backlog lớn đi kèm với mức đòn bẩy tài chính cao hơn ở nhóm nhà thầu quy mô lớn



Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Hình 12: Dòng tiền hỗ trợ khả năng trả nợ tốt hơn của các nhà thầu quy mô lớn



Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

PHỤ LỤC

30 doanh nghiệp xây dựng niêm yết có doanh thu lớn nhất được đề cập trong phân tích của chúng tôi gồm:

	Mã cổ phiếu	Tên doanh nghiệp
1	AME	CTCP Alphanam E&C
2	C47	CTCP Xây dựng 47
3	CDC	CTCP Chương Dương
4	CTD	CTCP Xây dựng Coteccons
5	CTI	CTCP Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO
6	CTR	Tổng CTCP Công trình Viettel
7	DPG	CTCP Tập đoàn Đạt Phương
8	FCN	CTCP FECON
9	HBC	CTCP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình
10	HTN	CTCP Hưng Thịnh Incons
11	L10	CTCP Lilama 10
12	L18	CTCP Đầu tư và Xây dựng Số 18
13	LCG	CTCP Lizen
14	LHC	CTCP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng
15	LIG	CTCP Licogi 13
16	LM8	CTCP Lilama 18
17	PC1	CTCP Tập đoàn PC1
18	PHC	CTCP Xây dựng Phục Hưng Holdings
19	S99	CTCP SCI
20	SC5	CTCP Xây dựng Số 5
21	SCG	CTCP Xây dựng SCG
22	SCI	CTCP SCI E&C
23	SD5	CTCP Sông Đà 5
24	SJE	CTCP Sông Đà 11
25	TA9	CTCP Xây lắp Thành An 96
26	TTL	Tổng Công ty Thăng Long - CTCP
27	VC2	CTCP Đầu tư và Xây dựng Vina2
28	VC6	CTCP Xây dựng và Đầu tư Visicons
29	VCC	CTCP Vinaconex 25
30	VCG	Tổng CTCP Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam

© 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP HẠNG TÍN NHIỆM ĐẦU TƯ VIỆT NAM ("VIS RATING"). Đã đăng ký bản quyền.

Tập đoàn Moody's nắm giữ 49% tổng số cổ phần tại VIS Rating. Hai bên đã ký kết Thỏa thuận Dịch vụ Kỹ thuật mà theo đó, Tập đoàn Moody's cung cấp một số dịch vụ nhất định, bao gồm hỗ trợ kỹ thuật nghiệp vụ, cho VIS Rating. Để làm rõ, Tập đoàn Moody's không tham gia vào bất kỳ quy trình xếp hạng tín nhiệm hoặc nghiên cứu cụ thể nào của VIS Rating. Báo cáo này và các ý kiến được nêu trong đây chỉ phản ánh quan điểm độc lập của VIS Rating và không liên quan đến hay có bất kỳ đóng góp nào của bất kỳ tổ chức, giám đốc, cán bộ hoặc nhân viên nào của Tập đoàn Moody's.

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING LÀ CÁC QUAN ĐIỂM HIỆN TẠI CỦA CHÚNG TÔI VỀ RỦI RO TÍN NHIỆM TƯƠNG ĐỐI TRONG TƯƠNG LAI CỦA CÁC TỔ CHỨC, NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC HOẶC VỀ BÊN PHÁT HÀNH CỦA CÁC LOẠI NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC ĐÓ TẠI VIỆT NAM VÀ CÁC TÀI LIỆU, SẢN PHẨM, DỊCH VỤ VÀ THÔNG TIN DO VIS RATING CÔNG BỐ (GỌI CHUNG LÀ "CÁC ẮN PHẨM") CÓ THỂ BAO GỒM CÁC QUAN ĐIỂM NHƯ VẬY. VIS RATING ĐỊNH NGHĨA RỦI RO TÍN DỤNG LÀ RỦI RO MÀ MỘT TỔ CHỨC KHÔNG THỂ ĐÁP ỨNG CÁC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG KHI CHÚNG ĐẾN HẠN VÀ BẤT KỲ TỔN THẤT TÀI CHÍNH ƯỚC TÍNH NÀO TRONG TRƯỜNG HỢP MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN HOẶC LỖ DO SUY GIẢM GIÁ TRỊ. VUI LÒNG THAM KHẢO ẮN PHẨM VỀ CÁC KÝ HIỆU XẾP HẠNG VÀ ĐỊNH NGHĨA CỦA VIS RATING ĐỂ XEM CÁC THÔNG TIN VỀ CÁC LOẠI NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG ĐƯỢC ĐỀ CẬP TRONG CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING. BÊN CẠNH NHỮNG RỦI RO CƠ BẢN CẦN ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VIỆT NAM (BAO GỒM NGHỊ ĐỊNH 88/2014/NĐ-CP NGÀY 26 THÁNG 9 NĂM 2014 CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM) VỀ DỊCH VỤ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM TỪ TỪNG THỜI ĐIỂM, XẾP HẠNG TÍN NHIỆM KHÔNG GIẢI QUYẾT BẤT KỲ RỦI RO NÀO KHÁC, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở RỦI RO THANH KHOẢN, RỦI RO GIÁ TRỊ THỊ TRƯỜNG HOẶC BIẾN ĐỘNG GIÁ CẢ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ KHÔNG PHẢI VỀ TÍN NHIỆM ("CÁC ĐÁNH GIÁ"), VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC NÊU TRONG CÁC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ DỮ KIẾN HIỆN TẠI HOẶC QUÁ KHỨ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING CHỈ NHẪM MỤC ĐÍCH THAM KHẢO VÀ KHÔNG CẤU THÀNH VÀ KHÔNG CUNG CẤP LỜI KHUYÊN ĐẦU TƯ HOẶC TÀI CHÍNH, VÀ CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ VÀ KHÔNG CUNG CẤP KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ, GÓP VỐN, MUA, BÁN HOẶC GIỮ BẤT KỲ CÔNG CỤ NỢ HOẶC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH CỤ THỂ NÀO. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG BÌNH LUẬN VỀ TÍNH THÍCH HỢP CỦA VIỆC ĐẦU TƯ CHO BẤT KỲ NHÀ ĐẦU TƯ NÀO. VIS RATING ĐƯA RA XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ VÀ CÁC QUAN ĐIỂM VÀ CÔNG BỐ CÁC ẮN PHẨM VỚI KỶ VỌNG VÀ HIỂU BIẾT RẰNG MỖI NHÀ ĐẦU TƯ SẼ, VỚI SỰ CẦN TRỌNG CẦN THIẾT, TỰ NGHIÊN CỨU VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ MỖI CHỨNG KHOÁN HOẶC CÔNG CỤ NỢ MÀ HỌ ĐANG XEM XÉT MUA, BÁN HOẶC GIỮ.

CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC, VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI CÁC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP VÀ VIỆC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP SỬ DỤNG XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC HOẶC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHI QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ LÀ KHÔNG CẦN TRỌNG VÀ KHÔNG PHÙ HỢP. NẾU KHÔNG CHẮC CHẮN, VUI LÒNG LIÊN HỆ VỚI CỔ VẤN TÀI CHÍNH HOẶC CỐ VẤN CHUYÊN NGHIỆP KHÁC CỦA BẠN.

TẤT CẢ CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY (BAO GỒM CÁC THÔNG TIN CỦA VIS RATING VÀ/HOẶC CÁC BÊN THỨ BA ĐÃ LI XĂNG CHO VIS RATING ĐƯỢC TÍCH HỢP CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY ("CÁC BÊN CẤP LI XĂNG CHO VIS RATING")) ĐƯỢC PHÁP LUẬT BẢO VỆ, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN TÁC GIẢ, VÀ KHÔNG MỘT THÔNG TIN NÀO, HOẶC MỘT PHẦN HOẶC TOÀN BỘ THÔNG TIN ĐÓ, ĐƯỢC SAO CHÉP, HOẶC BẰNG CÁCH KHÁC TẠO BẢN SAO, ĐÓNG GÓI LẠI, TRUYỀN DẪN, CHUYỂN NHƯỢNG, PHÁT TÁN, PHÂN PHỐI, PHÂN PHỐI LẠI HOẶC BÁN LẠI, HOẶC LƯU TRỮ LẠI ĐỂ SỬ DỤNG VỀ SAU CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO NHƯ VỪA NÊU, DƯỚI BẤT KỲ DẠNG NÀO HOẶC CÁCH THỨC NÀO HOẶC PHƯƠNG TIỆN NÀO, BỞI BẤT KỲ NGƯỜI NÀO MÀ KHÔNG CÓ SỰ CHẤP THUẬN TRƯỚC BẰNG VĂN BẢN CỦA VIS RATING HOẶC CÁC BÊN CẤP LI XĂNG CHO VIS RATING. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI BẤT KỲ BÊN NÀO NHƯ LÀ MỘT TIÊU CHUẨN VÌ KHÁI NIỆM NÀY ĐƯỢC ĐỊNH NGHĨA PHỤC VỤ CHO MỤC ĐÍCH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ KHÔNG ĐƯỢC SỬ DỤNG THEO BẤT CỨ CÁCH NÀO MÀ CÓ THỂ DẪN TỚI VIỆC CHÚNG ĐƯỢC XEM NHƯ LÀ CÁC TIÊU CHUẨN.

Tất cả các thông tin được VIS Rating thu thập từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng chính xác và đáng tin cậy. Tuy nhiên, do có khả năng xảy ra lỗi của con người hoặc máy móc cũng như các yếu tố khác, tất cả các thông tin tại đây được cung cấp trên cơ sở "NGUYÊN TRẠNG" mà không có bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào. VIS Rating tiến hành tất cả các biện pháp cần thiết để các thông tin chúng tôi sử dụng trong xếp hạng tín nhiệm có chất lượng và từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng đáng tin cậy bao gồm, khi thích hợp, các nguồn từ bên thứ ba độc lập. Tuy nhiên, VIS Rating không phải là công ty kiểm toán và không thể độc lập xác minh hoặc xác nhận các thông tin nhận được tại mọi thời điểm trong quá trình xếp hạng hoặc chuẩn bị các Ắn Phẩm của mình.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc có tính chất bồi thường gây ra cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào, bao gồm nhưng không giới hạn bởi sự bất cẩn (nhưng ngoại trừ gian lận, cố tình làm sai hoặc các loại trách nhiệm khác mà, để tránh hiểu lầm, không thể bị loại trừ theo quy định pháp luật), của, hoặc do bất kỳ sự kiện bất ngờ trong hoặc ngoài khả năng kiểm soát của VIS Rating, hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp của VIS Rating, phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không thể sử dụng các thông tin đó.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kể tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc có tính chất bồi thường gây ra cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào, bao gồm nhưng không giới hạn bởi sự bất cẩn (nhưng ngoại trừ gian lận, cố tình làm sai hoặc các loại trách nhiệm khác mà, để tránh hiểu lầm, không thể bị loại trừ theo quy định pháp luật), của, hoặc do bất kỳ sự kiện bất ngờ trong hoặc ngoài khả năng kiểm soát của VIS Rating, hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp của VIS Rating, phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không thể sử dụng các thông tin đó.

KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, ĐỐI VỚI SỰ CHÍNH XÁC, ĐÚNG THỜI ĐIỂM, TÍNH HOÀN CHỈNH, KHẢ NĂNG THƯƠNG MẠI HOẶC TÍNH PHÙ HỢP CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO CỦA BẤT KỲ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, QUAN ĐIỂM HOẶC THÔNG TIN KHÁC ĐƯỢC VIS RATING ĐƯA RA HOẶC TẠO RA DƯỚI BẤT KỲ HÌNH THỨC HOẶC CÁCH THỨC NÀO.

VIS RATING CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH VÀ/HOẶC THAY ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TẠI BẤT KỲ THỜI ĐIỂM NÀO, VÌ BẤT KỲ LÝ DO GÌ. TUY NHIÊN, VIS RATING KHÔNG (VÀ KHÔNG CÓ Ý ĐỊNH) CAM KẾT CÓ NGHĨA VỤ CÔNG BỐ VIỆC BỔ SUNG, CẬP NHẬT HOẶC SỬA ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TRONG TƯƠNG LAI. NGƯỜI DÙNG TỰ CHỊU RỦI RO TRONG VIỆC SỬ DỤNG VÀ/HOẶC DỰA VÀO CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING.

VIS Rating duy trì các chính sách và quy trình để đảm bảo sự độc lập trong các xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating và các quy trình xếp hạng tín nhiệm. Thông tin liên quan đến, bên cạnh các thông tin khác, các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating, bất kỳ thay đổi về tỷ lệ sở hữu nào của các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating và danh sách các tổ chức được xếp hạng với phí dịch vụ xếp hạng tín nhiệm chiếm trên 5% tổng doanh thu hoạt động xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating trong năm tài chính liền trước thời điểm công bố thông tin, được đăng tải tại <https://visrating.com> dưới tiêu đề "Thông Tin Doanh Nghiệp".